

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỦY NGUYÊN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST

Ngày: 08-02-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Trung Hiếu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hoàng Đắc Hân

Ông Phạm Văn Sóng

**- *Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hậu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

**- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Bà Đồng Thị Yến, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Thành S, sinh ngày 19 tháng 4 năm 2002 tại thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn 12, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn B, sinh năm 1971 và con bà Đinh Thị T, sinh năm 1973; Chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 30/12/2020; có mặt.

**- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

Anh Nguyễn Tiến Đ sinh ngày 03/01/2003; Địa chỉ: Thôn 15, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng; có mặt.

Anh Đỗ Thành Đ sinh ngày 12/12/2003; Người đại diện theo pháp luật của anh Đỗ Thành Đ là ông Đỗ Kim T sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị L sinh năm 1965; Đều có địa chỉ: Thôn 10, xã T1, huyện T, thành phố Hải Phòng; đều có mặt.

Anh Vũ Minh T3 sinh ngày 02/8/2003; Người đại diện theo pháp luật của anh Vũ Minh T3 là bà Bùi Thị H sinh năm 1983; Đều có địa chỉ: Thôn 4, xã T1, huyện T, thành phố Hải Phòng; đều có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền và sắp đến dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021, Bùi Thành S đã nảy sinh ý định mua pháo hoa nổ về bán kiếm lời. Bùi Thành S đặt mua pháo hoa nổ của một đối tượng có tên là Luân (không xác định được căn cước, lai lịch) ở khu vực huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Ngày 15/12/2020, Bùi Thành S mua của Luân 06 hộp pháo hoa nổ với giá 500.000 đồng/hộp và 100 quả pháo dạng pháo trứng với giá 20.000 đồng/quả, hẹn giao dịch tại khu vực chợ Long Bình thuộc xã Quảng Long, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Sau khi mua được pháo hoa nổ, Bùi Thành S mang về nhà bà nội (đi vắng, giao cho Bùi Thành S trông coi quản lý nhà) ở thôn 12, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng cất giấu để bán cho người khác. Bùi Thành S định bán pháo hoa nổ với giá 1.500.000 đồng/hộp, pháo hoa trứng với giá 50.000 đồng/quả. Ngày 24/12/2020, Bùi Thành S đã đốt thử 03 quả pháo dạng pháo trứng ở phía sau nhà bà nội, thấy nổ. Khoảng 22 giờ ngày 26/12/2020 sau khi liên lạc bằng điện thoại, Bùi Thành S bán cho Nguyễn Tiến Đ 05 hộp pháo hoa nổ với giá 7.500.000 đồng. Ngay sau khi mua được pháo hoa nổ của Bùi Thành S, Nguyễn Tiến Đ mang bán cho Đỗ Thành Đ với giá 8.000.000 đồng. Đỗ Thành Đ mang 05 hộp pháo hoa nổ về nhà cất giấu, đến ngày 27/12/2020, mang ra khu vực nương thái điều hoà của nhà máy nhiệt điện Hải Phòng thuộc xã Tam Hưng đốt 02 hộp pháo hoa nổ, thấy nổ. Khoảng 17 giờ ngày 29/12/2020, Đỗ Thành Đ rủ Vũ Minh T3 mang 03 hộp pháo hoa nổ còn lại, bán cho đối tượng có tên là Hậu (không xác định được căn cước, lai lịch) tại khu công nghiệp Vsip, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng thì bị Công an kiểm tra phát hiện. Tiến hành kiểm tra xe máy điện 15MĐ2-085.20 Vũ Minh T3 đang điều khiển chở Đỗ Thành Đ thu giữ trong cốp xe: 01 bao tải dứa màu xanh; 03 hộp pháo hoa nổ hình chữ nhật có hình pháo hoa chữ Trung Quốc có kích thước tương đương nhau từ 14cm đến 16,5cm (gồm: 01 hộp bên ngoài bọc giấy màu đỏ, bề mặt in chữ “Jingpin 36 shots”; 01 hộp bọc giấy in hình hoa văn, bề mặt in chữ “Fountain”; 01 hộp bọc giấy in hình hoa văn, bề mặt in chữ “Romantic night sky”). Thu giữ của Đỗ Thành Đ số tiền 2.500.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở và khu vực có liên quan đối với Bùi Thành S, thu giữ: 01 hộp pháo hoa nổ hình chữ nhật có hình pháo hoa chữ Trung Quốc kích thước 16cm x 13cm x 14,5cm, bọc giấy màu đỏ, bề mặt in chữ “Jingpin 36 shots” có đặc điểm tương đồng với loại pháo hoa nổ thu giữ

của Đỗ Thành Đ và Vũ Minh T3; 97 quả pháo hoa trứng (hình dạng bóng đèn điện) có kích thước giống nhau, 01 đầu hình trụ tròn dài 6,5cm, đường kính 2,5cm bọc bằng dính màu vàng, 01 đầu hình cầu đường kính khoảng 3,5cm bọc bên ngoài bằng giấy màu xám, phần đầu hình trụ gắn dây nilon màu xanh dài 29cm, đường kính 0,1cm.

Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành cho Bùi Thành S và Nguyễn Tiến Đ xác định đặc điểm vật chứng thu giữ của Đỗ Thành Đ và Vũ Minh T3. Kết quả Bùi Thành S và Nguyễn Tiến Đ đều xác nhận 03 hộp pháo hoa nổ thu giữ của Đỗ Thành Đ và Vũ Minh T3 có nguồn gốc mua của Bùi Thành S.

Tại bản Kết luận giám định số 09/KLGD-KTPL ngày 30/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: - 03 hộp thu giữ trong cốp xe của Vũ Minh T3 đều là pháo, có chứa thuốc pháo nổ (có đặc tính của pháo nổ). Khi đốt hoặc kích thích pháo trong các ống bay lên cao liên tiếp, gây tiếng nổ và phát ra ánh sáng màu. Hộp có chữ “Jingpin 36 shots” có khối lượng 1525 gam; 02 hộp in các chữ “Fountain”, “Romantic night sky” có kích thước giống nhau, có tổng khối lượng 2790 gam. Tổng khối lượng 03 hộp pháo nổ là 4315 gam. - 01 hộp hình chữ nhật, có chữ “Jingpin 36 shots” thu của Bùi Thành S là pháo, có chứa thuốc pháo nổ (có đặc tính của pháo nổ). Khi đốt hoặc kích thích pháo trong các ống bay lên cao liên tiếp, gây tiếng nổ và phát ra ánh sáng màu, có khối lượng pháo nổ là 1686 gam. 97 vật dạng hình bóng đèn điện tròn, một đầu gắn dây màu xanh, là pháo, có chứa thuốc pháo nổ (có đặc tính của pháo nổ). Khi đốt hoặc bị kích thích pháo đặt trong ống dẫn hướng, pháo bay lên cao gây tiếng nổ và phát ra ánh sáng màu, có tổng khối lượng pháo nổ là 3644 gam. Tổng khối lượng pháo nổ thu giữ là: 9645 gam (= 4315 gam + 1686 gam + 3644 gam) quy đổi bằng 9,645 kilôgam.

Vật chứng của vụ án: 01 thùng giấy niêm phong số 09/KTPL-PC09 trong đựng số pháo còn lại sau giám định; 01 bao tải dừa đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu trắng vàng đã qua sử dụng.

Bị cáo Bùi Thành S khai đã thực hiện hành vi như nội dung nêu trên, bị cáo đồng ý với tội danh mà Kiểm sát viên luận tội, kết tội đối với bị cáo, ăn năn hối hận về việc buôn bán pháo nổ trái phép, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp trình bày như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 25 tháng 01 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Bùi Thành S về tội Buôn bán hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Thành S từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội Buôn bán hàng cấm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 thùng giấy niêm phong số 09/KTPL-PC09 trong đựng số pháo còn lại sau giám định, 01 bao tải đã qua sử dụng; tịch thu vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu trắng vàng đã qua sử dụng, của bị cáo Bùi Thành S số tiền 7.500.000 đồng và anh Nguyễn Tiến Đ số tiền 500.000 đồng. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp.

[2] Về tội phạm mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Bùi Thành S có hành vi mua pháo nổ để bán trái phép cho người khác để kiếm lời. Ngày 26/12/2020 bị cáo Bùi Thành S đã bán cho Nguyễn Tiến Đ 05 hộp pháo nổ, ngày 29/12/2020 thu giữ được 03 hộp pháo nổ có khối lượng là 4,315 kilôgam và cất giữ 01 hộp pháo nổ có khối lượng là 1,686 kilôgam, 97 quả pháo nổ có khối lượng là 3,644 kilôgam để bán kiếm lời. Tổng khối lượng pháo nổ bị cáo Bùi Thành S buôn bán là 9,645 kilôgam. Nên hành vi của bị cáo Bùi Thành S đủ yếu tố cấu thành tội Buôn bán hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố bị cáo và lời luận tội, kết tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng pháp luật.

[3] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại gây mất trật tự trị an xã hội. Tết Nguyên đán càng đến gần, tai nạn do pháo nổ càng gia tăng, đây là mối nguy hại lớn, tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất an toàn. Tai nạn do pháo nổ đặc biệt rất nguy hiểm bởi ngoài sức công phá gây ra các vết thương ở tất cả vị trí trên cơ thể còn gây bỏng do tỏa ra nhiệt lượng lớn, ngoài ra có những hóa chất độc hại khi hít phải sẽ ảnh hưởng đến phổi, còn người đốt tiếp xúc gần sẽ dễ bị các tổn thương nặng ở đầu, mặt, cổ, mắt, tay. Vì vậy, tác hại do pháo nổ gây ra đối với con người, gia đình và xã hội là khó lường, cần tăng cường việc quản lý, đồng thời phối hợp tuyên truyền, giáo dục, có các biện pháp để

phòng ngừa hậu quả đáng tiếc xảy ra do pháo nổ trái phép. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, có cha phục vụ quân đội đã công tác tại quần đảo Trường Sa nên bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân bình thường. Vì vậy thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù bằng mức khởi điểm của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo, như vậy mức hình phạt chính mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là nghiêm minh và phù hợp.

[4] Tại khoản 4 Điều 190 của Bộ luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung, do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: 01 thùng giấy niêm phong số 09/KTPL-PC09 trong đựng số pháo còn lại sau giám định; 01 bao tải dừa đã qua sử dụng là vật nhà nước cấm lưu hành, công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu trắng vàng đã qua sử dụng dùng vào việc phạm tội nên tịch thu vào ngân sách nhà nước. Tịch thu vào ngân sách nhà nước của bị cáo Bùi Thành S số tiền 7.500.000 đồng và anh Nguyễn Tiến Đ số tiền 500.000 đồng do trực tiếp liên quan đến tội phạm.

[6] Trong vụ án này: Các đối tượng Nguyễn Tiến Đ, Đỗ Thành Đ, Vũ Minh T3 mua đi bán lại pháo nổ do chưa đủ lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Thủy Nguyên đã chuyển Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên xử lý hành chính. Đối chiếc xe máy điện biển kiểm soát 15MĐ2 - 085.20 Công an thu giữ của Vũ Minh T3, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là bà Vũ Thị H nên đã trả lại cho bà Vũ Thị H sử dụng. Đối với số tiền 2.500.000 đồng Công an thu của Đỗ Thành Đ, kết quả điều tra xác định không liên quan đến việc mua bán pháo nổ nên đã trả lại cho Đỗ Thành Đ. Đối với hành vi đốt 03 quả pháo nổ dạng pháo trứng của Bùi Thành S và hành vi đốt 02 hộp pháo nổ của Đỗ Thành Đ, Cơ quan cảnh sát điều tra đề nghị Ủy ban nhân huyện Thủy Nguyên xử lý hành chính. Đối tượng Luân là người bán pháo nổ cho Bùi Thành S và đối tượng Hậu là người mua pháo nổ của Đỗ Thành Đ, quá trình điều tra không xác định được căn cước lai lịch nên không có cơ sở điều tra.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bùi Thành S 18 (mười tám) tháng tù về tội Buôn bán hàng cấm, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 30/12/2020.

Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 thùng giấy niêm phong số 09/KTPL-PC09 trong đựng số pháo còn lại sau giám định; 01 bao tải dưa đã qua sử dụng. Tịch thu vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu trắng vàng đã qua sử dụng (Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng). Tịch thu vào ngân sách nhà nước của bị cáo Bùi Thành S số tiền 7.500.000 đồng và của anh Nguyễn Tiến Đ số tiền 500.000 đồng.

Về án phí áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Bùi Thành S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người đại diện của họ có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- CQCSĐT Công an huyện Thủy Nguyên;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC10;
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Trung Hiếu**

